

QUY ĐỊNH

khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 257-QĐ/TU ngày 08/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy định số 259-QĐ/TU ngày 08/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy định khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nam Đàn, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Đảng ủy quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị xã.

2. Quy định này áp dụng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cá nhân có thẩm quyền trong công tác cán bộ, đồng thời, áp dụng đối với cán bộ được xem xét quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bố trí, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào các chức danh lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị xã.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Làm căn cứ để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý có đủ đức, đủ tài, đủ tâm, đủ tầm, đủ sức, đủ nhiệt huyết cách mạng, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

2. Là cơ sở để các cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cụ thể hóa, xây dựng, ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm khách quan, dân chủ, công bằng. Các tiêu chuẩn chức danh cán bộ có quan hệ mật thiết với nhau. Coi trọng cả "đức" và "tài", lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm trọng tâm, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm nền tảng, phương pháp, năng lực quản lý, điều hành làm cơ sở quyết định kết quả đánh giá để lựa chọn cán bộ.

Chương II

KHUNG TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP

Tiêu chuẩn chung đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp dưới đây phải bảo đảm các tiêu chuẩn chung quy định tại Chương II, Quy định số 259-QĐ/TU ngày 08/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn của từng chức danh, cụ thể như sau:

Điều 3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy

1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu về hệ thống tổ chức của Đảng, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nắm chắc các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực công tác.

b) Có năng lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, sơ kết, tổng kết, đề xuất, ban hành các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị theo lĩnh vực, chuyên môn được giao.

c) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu về chủ trương, chính sách công tác đảng, về công tác chính trị - tư tưởng, dân vận, tổ chức - cán bộ, kiểm tra, giám sát, nội chính, văn phòng cấp ủy theo lĩnh vực được phân công.

d) Có năng lực hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kịp thời, có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

đ) Có năng lực thẩm định, thẩm tra các nghị quyết, đề tài, đề án, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao, có năng lực thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ.

e) Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá và tham mưu cấp ủy ban hành các văn bản theo lĩnh vực công tác.

g) Có năng lực soạn thảo, biên tập, phát biểu, báo cáo thuyết minh đề án, đề tài, tổ chức các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản điều hành, chuyển đổi số trong công tác đảng.

h) Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc tập thể phục vụ công tác.

i) Có sáng kiến, mô hình, cách làm mới hiệu quả trong công tác xây dựng đảng được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

k) Có năng lực phát hiện, đề xuất các giải pháp đổi mới, tổng kết thực tiễn phù hợp với đường lối, quan điểm của Đảng và tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực lãnh đạo tập thể cấp ủy, cơ quan, có năng lực điều hành tổ chức thực hiện hiệu quả chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên.

b) Có năng lực chỉ đạo xây dựng chương trình công tác, đề án, kế hoạch, quy chế, quy định thuộc lĩnh vực phụ trách.

c) Có năng lực phân công công việc khoa học, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền, giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính của cơ quan, đơn vị, tham mưu, chỉ đạo xử lý tình huống phát sinh, công việc đột xuất, phức tạp.

Điều 4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước

1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Nắm chắc các văn bản, am hiểu sâu về hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quản lý ngành, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách, có kinh nghiệm tổng hợp, tổng kết thực tiễn, đề xuất, ra quyết định kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công tác.

b) Có năng lực thực hiện chức năng quản lý nhà nước bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

c) Có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, phối hợp hoạt động của cơ quan hành chính, sử dụng, đánh giá hiệu quả cán bộ, công chức, viên chức

thuộc thẩm quyền, đúng quy định; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ.

d) Có năng lực tham mưu, cụ thể hóa, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách, kế hoạch phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại... theo ngành, lĩnh vực được phụ trách.

đ) Có năng lực triển khai hoặc tham mưu triển khai các cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

e) Có năng lực triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

g) Có năng lực xử lý, giải quyết có hiệu quả những vấn đề tồn đọng, kéo dài thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách; giải quyết dứt điểm các vụ việc phát sinh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc chức trách thẩm quyền được giao.

h) Tổ chức thực hiện cải cách hành chính, tăng cường chuyên đổi số nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và tăng hiệu suất hoạt động của bộ máy hành chính.

i) Có năng lực phân tích, dự báo tình hình, đề xuất giải pháp kịp thời và phù hợp với bối cảnh cụ thể, nhất là trong xử lý những vấn đề phức tạp, tồn đọng, phát sinh từ cơ sở.

k) Có năng lực nghiên cứu, vận dụng các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại, có sáng kiến, mô hình cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyển biến rõ, được áp dụng trong lĩnh vực phụ trách.

2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có tư duy, năng lực điều hành, có kinh nghiệm xây dựng chương trình công tác, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện hiệu quả.

b) Có năng lực kiểm soát, điều chỉnh công việc, chủ động giải quyết tình huống phát sinh; xử lý công việc đột xuất, phức tạp.

Điều 5. Đối với lãnh đạo Hội đồng nhân dân

1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu sâu về hệ thống chính trị, pháp luật, tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nắm chắc tình hình kinh tế - xã hội, các vấn đề bức thiết của địa phương. Có năng lực xây dựng, thẩm định, thẩm tra các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, có năng lực tham mưu, góp ý, phản biện chính sách, pháp luật, nghị quyết, chương trình, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý, có năng lực, kinh nghiệm tham mưu để cơ quan có thẩm quyền quyết định những

vấn đề, quyết sách quan trọng của địa phương góp phần đưa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

b) Có năng lực thực hiện chức năng giám sát, phản biện, kiến nghị, chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết đơn, thư, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, có kinh nghiệm phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm trong việc giải đáp thắc mắc, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả chuyển đổi số, cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ.

2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực tổ chức, điều hành các phiên họp, hội nghị, giám sát theo chuyên đề, tiếp xúc cử tri theo lĩnh vực, đối tượng cử tri, vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm.

b) Có năng lực chủ trì tổ chức xem xét, đánh giá việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị sau giám sát.

c) Thực hiện tốt công tác phối hợp với UBND và các tổ chức có liên quan.

Điều 6. Đối với lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nắm chắc các quy định về quyền, nghĩa vụ của công dân và tổ chức trong lĩnh vực phụ trách.

b) Có năng lực nắm tình hình Nhân dân và các tổ chức trong khối mặt trận, tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

c) Có kinh nghiệm tổ chức thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với Nhân dân, là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền, tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

d) Có năng lực tổ chức triển khai hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

đ) Có năng lực tổ chức, tổng kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động trên địa bàn, cơ quan, đơn vị quản lý.

e) Có năng lực vận động, thuyết phục, tập hợp khối đại đoàn kết, xây dựng và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, khơi dậy và phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát

vọng phát triển đất nước của đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

g) Có năng lực đề xuất, góp ý xây dựng chính sách, pháp luật, nghị quyết phù hợp với lợi ích của Nhân dân và tình hình thực tiễn.

h) Có năng lực tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, xử lý đơn, thư, kiến nghị, khiếu nại minh bạch, hiệu quả, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tổ chức và cá nhân.

i) Có năng lực triển khai các giải pháp, nghiên cứu ứng dụng công nghệ số trong thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

k) Có sáng kiến, mô hình hoặc phong trào được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực quản lý hoạt động của hệ thống tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Có năng lực chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác, chương trình hành động để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực phụ trách.

c) Có năng lực điều hành, tổ chức các hội nghị, phiên họp, hoạt động giám sát, chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

d) Có năng lực kiểm soát công việc, xử lý tình huống, vấn đề nhạy cảm, bức thiết của Nhân dân.

Điều 7. Đối với lãnh đạo chỉ huy lực lượng vũ trang

1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu sâu về quốc phòng, an ninh, chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chiến lược an ninh quốc gia, đấu tranh phòng, chống tội phạm, nắm vững và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.

b) Có năng lực tham mưu, trực tiếp hoặc phục vụ tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

c) Có năng lực tổ chức và phối hợp với Đảng ủy, UBND, các cơ quan, đơn vị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội và các lực lượng khác trong công tác huấn luyện, diễn tập, xây dựng kế hoạch chiến đấu, phòng thủ để nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, xây dựng khu vực phòng thủ, bảo vệ an ninh trật tự, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và cứu nạn, cứu hộ.

d) Có năng lực và kinh nghiệm đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội,

có khả năng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

đ) Có năng lực dự báo, xử lý tình huống bất ngờ, phức tạp trong bối cảnh khẩn cấp, nguy hiểm bảo đảm an toàn, đúng quy định của pháp luật và của ngành.

e) Có trình độ, kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ, phương tiện chuyên dụng, vũ khí, trang bị theo yêu cầu của ngành.

g) Có năng lực vận dụng tri thức khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong việc đề xuất sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả chỉ huy, quản lý đơn vị.

h) Có thành tích, chiến công, kết quả thực hiện nhiệm vụ hoặc sáng kiến được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.

2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực chỉ huy đơn vị, tổ chức lực lượng, phân công nhiệm vụ, chỉ đạo thực hiện công tác theo chức năng của đơn vị.

b) Giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết nội bộ, chấp hành nghiêm mệnh lệnh và điều lệnh.

Điều 8. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập

1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Có chuyên môn, am hiểu về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Có năng lực tổ chức thực hiện, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật, bảo đảm hiệu quả và đúng mục tiêu.

b) Có năng lực phân tích, nghiên cứu các vấn đề mới thuộc chuyên ngành, đổi mới, cập nhật công nghệ, phương pháp kỹ thuật hiện đại trong triển khai nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của ngành, lĩnh vực. Có khả năng tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình và đề xuất giải pháp hiệu quả, phù hợp thực tiễn.

c) Có năng lực và kinh nghiệm thực tiễn trong đầu tư, quản lý nguồn lực và triển khai các chương trình, đề án, dự án, đề tài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công.

d) Có năng lực xây dựng và phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước theo lĩnh vực quản lý, xử lý linh hoạt và hiệu quả các tình huống phát sinh trong quá trình phối hợp, bảo đảm tuân thủ đúng quy định.

đ) Có năng lực tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đơn vị sự nghiệp công lập, xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực.

e) Có sáng kiến, giải pháp, ý tưởng, sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn.

2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực tổ chức, điều hành hoạt động của đơn vị sự nghiệp theo hướng tự chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp.

b) Có tư duy đổi mới sáng tạo và khả năng nghiên cứu, vận dụng các tri thức khoa học, công nghệ hiện đại vào công tác quản lý, điều hành.

c) Có năng lực quản trị các nguồn lực của đơn vị gồm nhân lực, tài chính, tài sản công, đấu thầu mua sắm, quản lý chất lượng dịch vụ công bảo đảm công khai, hiệu quả, minh bạch.

Điều 9. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

1. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn

a) Am hiểu sâu về pháp luật Việt Nam, quy định liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành công tác, hoạt động của hội.

b) Có năng lực lãnh đạo, tổ chức cho hội viên xây dựng chương trình, quy chế hoạt động, đề xuất các nội dung liên quan đến ngành nghề, lĩnh vực của hội.

c) Có năng lực tổ chức thực hiện, phối hợp hiệu quả các hoạt động chuyên môn, tư vấn, phản biện xã hội với các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức liên quan góp phần thực hiện nhiệm vụ.

d) Có năng lực phân tích, đánh giá các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội, đề xuất giải pháp phù hợp với mục đích của hội và đóng góp cho xã hội theo nhiệm vụ được giao.

2. Tiêu chuẩn về năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý

a) Có năng lực điều hành, tổ chức hội theo quy định của pháp luật và điều lệ hội, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, hội viên.

b) Có kỹ năng hỗ trợ, hướng dẫn hệ thống tổ chức hội, các thành viên của hội phát huy sức mạnh tập thể, khuyến khích sự tham gia và sáng tạo của hệ thống tổ chức hội, của thành viên vì sự phát triển chung của hội và cộng đồng.

Chương III

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUẢN LÝ

Mục 1

TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 10. Về chính trị, tư tưởng

1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân, kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu

độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách, kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.

3. Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích của cá nhân, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân, luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Điều 11. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật

1. Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm, có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân. Cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan tỏa tích cực trong tập thể cơ quan, đơn vị, đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng - hành động - kết quả, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh, cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, dùng mọi thủ đoạn để có chức, có quyền, có khen thưởng để được quy hoạch, bổ nhiệm. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

2. Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi, không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm.

3. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị, thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

Điều 12. Về trình độ

1. *Trình độ chuyên môn*: Tốt nghiệp đại học trở lên (trừ các chức danh thuộc Chi bộ khối xóm, Trạm Y tế).

2. Trình độ lý luận chính trị

+ Các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên của cơ quan có thẩm quyền.

+ Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, phó các cơ quan tham mưu chuyên trách giúp việc Đảng ủy, phó các phòng chuyên môn UBND xã, phó chánh văn phòng HĐND-UBND xã; trưởng (phó) ban chuyên trách HĐND; phó chủ tịch UBMTTQVN xã, trưởng các tổ chức chính trị - xã hội; phó giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công; trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3. Trình độ quản lý nhà nước

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương: Áp dụng đối với chức danh Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên và tương đương trở lên: Áp dụng với các chức danh còn lại.

+ Ngoài ra, trưởng, phó các phòng chuyên môn UBND xã; trưởng, phó các đơn vị Đảng ủy xã quản lý khi bổ nhiệm lại chức vụ phải có chứng chỉ bồi dưỡng, quản lý cấp phòng.

4. Có trình độ khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao; trình độ tin học, ngoại ngữ phù hợp.

Điều 13. Về năng lực, uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết

1. Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp tiếp cận, giải quyết vấn đề linh hoạt, hiệu quả, có năng lực nắm bắt, tổng hợp, phân tích,

đánh giá, dự báo, có tư duy nhạy bén và ra quyết định kịp thời, chính xác, có khả năng đóng góp vào việc hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển chung của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. Có khả năng phát hiện các vấn đề mới và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển.

3. Có năng lực và kinh nghiệm lãnh đạo, quản trị, quản lý, phát huy năng lực, sở trường, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, có năng lực phối hợp, điều hành công việc liên ngành, liên cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ phát triển mới.

4. Có uy tín trong nội bộ, gương mẫu, gắn bó mật thiết với Nhân dân, được cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân ở địa phương, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao. Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, phát huy được sức mạnh tập thể, xây dựng tập thể vững mạnh toàn diện.

Điều 14. Về kết quả công tác

1. Có thành tích, kết quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với sản phẩm cụ thể theo chức trách, nhiệm vụ được giao hoặc tiêu chí kết quả công tác cụ thể theo quy định của ngành, lĩnh vực.

2. Đã kinh qua vị trí lãnh đạo, quản lý cấp dưới trực tiếp và tương đương, được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ trở lên.

Điều 15. Về sức khỏe, tuổi đời và kinh nghiệm

1. Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

2. Bảo đảm độ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định, có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý.

3. Có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 01 năm (12 tháng). Trường hợp đặc biệt chưa đủ thời gian giữ chức vụ hoặc giữ chức vụ tương đương thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Mục 2

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH ĐỐI VỚI CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUẢN LÝ

Tiêu chuẩn các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý dưới đây phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung nêu tại Mục 1, Chương

III Quy định này, đồng thời, đáp ứng các tiêu chuẩn của mỗi chức danh, cụ thể như sau:

Điều 16. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã

1. Tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, tính tiên phong, gương mẫu, tính xây dựng, tính chiến đấu, tính hành động, tính kỷ luật, tính nhân văn, năng lực, uy tín về mọi mặt, là những cán bộ được đào tạo cơ bản, có kiến thức toàn diện, được rèn luyện, thử thách qua thực tiễn, có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, tâm huyết, trách nhiệm, tích cực tham gia thảo luận, đóng góp, hoạch định đường lối, chính sách và sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

2. Có thành tích nổi trội, có kết quả, “sản phẩm” cụ thể trong quá trình công tác, có khả năng quy tụ, đoàn kết, thống nhất và huy động sức mạnh tổng hợp, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa phương được phân công quản lý, phụ trách.

3. Có năng lực dự báo, xử lý, ứng phó kịp thời, hiệu quả những tình huống đột xuất, bất ngờ, có khả năng làm việc độc lập. Có tố chất, năng lực lãnh đạo, quản lý, có hoài bão, khát vọng đổi mới vì nước, vì dân.

4. Đã và đang đảm nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ cấp phó cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã; cấp trưởng, cấp phó các ban chuyên trách thuộc Hội đồng nhân dân xã; cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban và các tổ chức chính trị - xã hội xã, cấp trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã; Bí thư cấp ủy cơ sở và tương đương trở lên.

Điều 17. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn sau:

1. Thật sự tiêu biểu, mẫu mực về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, quản trị, ý thức tổ chức kỷ luật, không bị chi phối bởi sự can thiệp, sức ép bên ngoài và lợi ích nhóm. Quyết đoán, quyết liệt, hiệu quả trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Hiểu biết sâu rộng tình hình của xã, tỉnh, đất nước, khu vực và thế giới, nhạy cảm về chính trị, nhạy bén về kinh tế, am hiểu sâu sắc về xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Có ý thức, trách nhiệm cao, có trình độ, năng lực hoạch định các chương trình, kế hoạch, nghị quyết, đề xuất những vấn đề thực tiễn đặt ra để Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, quyết định. Có tâm, có tầm và trách nhiệm trong việc xây dựng

đội ngũ cán bộ, bảo đảm sự kế thừa, phát triển, chuyển tiếp vững vàng giữa các thế hệ cán bộ.

3. Là ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã ít nhất 01 năm (12 tháng), đồng thời đã hoặc đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, chánh văn phòng HĐND-UBND; trưởng các phòng (ban) chuyên môn của HĐND, UBND xã, giám đốc trung tâm phục vụ hành chính công; trưởng các ban chuyên môn HĐND, trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xã, phó chủ tịch Ủy ban MTTQVN là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội xã.

Điều 18. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có hiểu biết toàn diện về công tác mặt trận, đoàn thể và hội quần chúng, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

2. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội và tổ chức giám sát, phản biện xã hội. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, có uy tín, ảnh hưởng trong đội ngũ trí thức, chức sắc tôn giáo.

Điều 19. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã

Là ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã ít nhất 01 năm (12 tháng), bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân xã, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công.

2. Có năng lực phát hiện những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực phụ trách và đề xuất các giải pháp khắc phục, đại diện tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân. Có năng lực điều hành các phiên họp Hội đồng nhân dân xã.

Ngoài ra, đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã có cơ cấu tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy.

Điều 20. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

Là ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã ít nhất 01 năm (12 tháng), đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có năng lực, tham mưu kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Có kiến thức toàn diện về pháp luật, quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công.

Ngoài ra, đối với chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có cơ cấu tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 21. Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc xã

Đối với chức danh có cơ cấu tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, chức danh cơ cấu tham gia ban chấp hành Đảng bộ xã phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh ủy viên ban chấp hành Đảng bộ xã, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có hiểu biết sâu rộng và có nhiều kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, lĩnh vực được phân công phụ trách. Có kiến thức toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh...

2. Có khả năng đề xuất, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng trong lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, giữa Đảng ủy và các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

Điều 22. Trưởng các phòng (ban), Chánh Văn phòng HĐND - Ủy ban nhân dân xã, trung tâm cung ứng dịch vụ công, Ban Quản lý dự án xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh của ngành, đồng thời cần thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ về quản lý Nhà nước, am hiểu sâu về hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quản lý ngành, lĩnh vực mình phụ trách; có kinh nghiệm tổng hợp, tổng kết thực tiễn, đề xuất, ra quyết định kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công tác. Có khả năng phối hợp giữa các phòng, ban, giữa địa phương với tỉnh, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước.

2. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức cấp phó cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, đơn vị sự nghiệp trực thuộc xã, cấp phó các ban chuyên trách hoặc tương đương thuộc Hội đồng nhân dân xã, cấp phó các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

Điều 23. Trưởng các ban Hội đồng nhân dân xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân xã, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ và am hiểu về hệ thống pháp luật Việt Nam, nhất là trong lĩnh vực phụ trách.

2. Có năng lực cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, quy định của Hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của xã, đồng thời chỉ đạo tổ chức giám sát thực hiện có hiệu quả việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của xã.

3. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ cấp phó cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cấp phó các ban chuyên trách hoặc tương đương thuộc Hội đồng nhân dân xã, cấp phó các phòng, ban UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

Điều 24. Cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh của ngành, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Am hiểu về hệ thống tổ chức của Đảng, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nắm chắc các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực công tác.

2. Có khả năng tham gia đề xuất, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các đường lối, chủ trương của Đảng trong lĩnh vực được phân công phụ trách, phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, giữa Đảng ủy và các tổ chức đảng trực thuộc.

3. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, chuyên viên các phòng, ban của các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, các phòng chuyên môn HĐND-UBND xã, chuyên viên cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

4. Đối với các chức danh có cơ cấu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ xã phải bảo đảm tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

Điều 25. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội xã

Đối với chức danh có cơ cấu tham gia ban chấp hành đảng bộ xã phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã. Bảo đảm các tiêu chuẩn theo Điều lệ, Quy định của tổ chức chính trị - xã hội được phân công phụ trách, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau.

1. Có hiểu biết toàn diện về lĩnh vực được phân công phụ trách, đại biểu đại diện cho quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên.

2. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

Điều 26. Cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn quy định theo Điều lệ của tổ chức, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có hiểu biết sâu về công tác Mặt trận, công tác đoàn thể. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội và tổ chức giám sát, phản biện xã hội. Có nhiệt huyết và là hạt nhân khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: ủy viên Ủy ban Kiểm tra đảng ủy, chuyên viên các phòng, ban của các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng ủy, các phòng chuyên môn HĐND-UBND xã, chuyên viên cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

Điều 27. Phó các ban chuyên trách Hội đồng nhân dân xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của đại biểu hội đồng nhân dân theo quy định, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ và am hiểu về quản lý Nhà nước. Có năng lực tham mưu, giúp việc để cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo thực hiện và giám sát việc thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: ủy viên Ủy ban Kiểm tra đảng ủy, chuyên viên các phòng, ban của các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng ủy, các phòng chuyên môn HĐND-UBND xã, chuyên viên cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

Điều 28. Phó các phòng chuyên môn UBND, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh của ngành, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ và am hiểu về quản lý Nhà nước, về xây dựng Đảng. Có khả năng tham gia phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước.

2. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: ủy viên Ủy ban Kiểm tra đảng ủy, chuyên viên các phòng, ban của các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng ủy, các phòng chuyên môn HĐND-UBND xã, chuyên viên cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

Điều 29. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định của ngành, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn sau:

1. Nắm vững Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, am hiểu về công tác xây dựng Đảng, nhất là công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Có thực tiễn làm công tác kiểm tra, thanh tra ở cấp dưới hoặc lĩnh vực chuyên môn phù hợp.

2. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: chuyên viên các phòng, ban của các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng ủy, các phòng chuyên môn HĐND-UBND xã, chuyên viên cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

Điều 30. Cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh của ngành, đồng thời, cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ và am hiểu về quản lý nhà nước và xây dựng Đảng. Có khả năng tham gia phối hợp giữa các sở, ban, ngành và giữa tỉnh với địa phương, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước.

2. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân xã và tương đương trở lên.

Điều 31. Bí thư các đảng bộ, chi bộ cơ sở

1. Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong ban chấp hành, ban thường vụ và đảng bộ, chi bộ cơ sở, không cục bộ và lợi ích nhóm.

2. Có trình độ, kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, nắm chắc tình hình chung của đơn vị và của xã. Am hiểu sâu về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, quản lý kinh tế - xã hội và công tác vận động quần chúng.

3. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào việc hoạch định chiến lược xây dựng, phát triển và lãnh đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả tại đơn vị.

4. Có năng lực chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với cấp trên những chủ trương, cơ chế, chính sách và giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn của đơn vị.

5. Có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, mới, phức tạp liên quan đến đơn vị.

Điều 32. Phó bí thư đảng bộ, chi bộ cơ sở

1. Có trình độ, kiến thức khá toàn diện, nắm chắc tình hình chung về đơn vị, am hiểu về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động cán bộ, công nhân

viên, người lao động, các tổ chức đoàn thể. Gắn bó mật thiết với cán bộ, đảng viên và Nhân dân, được tin nhiệm cao trong nội bộ, có năng lực điều hoà, phối hợp, giải quyết vấn đề nội bộ trong tập thể, góp phần giữ vững đoàn kết, thống nhất của cấp ủy và hệ thống chính trị tại địa phương

2. Có năng lực chỉ đạo cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ xã thành các chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy và đề xuất các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp với cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo.

3. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã (đối với chi bộ cơ sở các cơ quan đảng), Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (đối với Đảng bộ UBND xã); Phó Trưởng Công an xã, Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã (đối với Chi bộ BCH Quân sự xã, Công an xã); cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã (đối với Chi bộ đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã).

Điều 33. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã

Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn của Luật Giáo dục, Điều lệ các trường học đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Hiểu biết tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của xã, tỉnh, của đất nước, hiểu và nắm rõ về tình hình giáo dục của xã, tỉnh, đất nước. Nắm bắt kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và quy định của ngành giáo dục, của địa phương để cụ thể hóa, hoạch định đường lối phát triển của đơn vị.

2. Có kỹ năng phân tích tình hình và dự báo được xu thế phát triển giáo dục của đất nước, xu thế phát triển của đơn vị, xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển đơn vị.

3. Có kỹ năng điều hành, quản lý, định hướng mọi hoạt động của nhà trường vào mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học. Xây dựng môi trường sư phạm đoàn kết, thân ái, phát triển tối đa tiềm năng của người học.

4. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo cấp dưới trực tiếp.

Điều 34. Bí thư, Phó bí thư các chi bộ trực thuộc

1. Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong cấp ủy, chi bộ, không cục bộ và lợi ích nhóm.

2. Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng.

3. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để lãnh đạo thực hiện có hiệu quả trên địa bàn.

4. Có năng lực chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm phát hiện và đề xuất với cấp trên những giải pháp để giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn của chi bộ.

5. Có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, mới, phức tạp liên quan đến chi bộ.

6. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ phó bí thư chi bộ hoặc tương đương.

Chương IV

MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP ĐẶC THÙ ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN CHỨC DANH KHI BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Điều 35. Cán bộ được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn "đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ của chức danh lãnh đạo cấp dưới trực tiếp".

Điều 36. Cán bộ được bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử giữ các chức vụ tương đương hoặc kiêm nhiệm thêm chức vụ khác thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tương đương hoặc tiêu chuẩn chức danh kiêm nhiệm. Trường hợp cán bộ đảm nhiệm đồng thời thêm nhiều chức danh thì áp dụng tiêu chuẩn cao nhất trong các chức danh đang giữ.

Điều 37. Đối với các trường hợp đang công tác trong lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị được luân chuyển, điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc được bổ nhiệm giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thì không phải đáp ứng ngay tiêu chuẩn về quản lý nhà nước theo quy định của chức danh dự kiến bổ nhiệm. Đối với các trường hợp này phải hoàn thiện tiêu chuẩn trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.

Điều 38. Khi xem xét, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức danh mới chưa có trong Quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương (có vị trí, tính chất tương đồng).

Điều 39. Trường hợp bổ nhiệm lần đầu tiên vào các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn về thành tích lãnh đạo, quản lý, kinh qua chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp dưới.

Điều 40. Đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý nhưng thuộc thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, phê chuẩn hoặc

chuẩn y của các cơ quan cấp tỉnh (các chức danh cán bộ thuộc diện song trùng quản lý giữa cơ quan tỉnh và xã). Trường hợp tiêu chuẩn, điều kiện chức danh giữa văn bản của cơ quan ở tỉnh và của Ban Thường vụ Đảng ủy có quy định khác nhau thì áp dụng văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, phê chuẩn hoặc chuẩn y. Đối với tiêu chuẩn cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện theo Điều lệ và quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Điều 41. Đối với cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi). Khi được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý thì không phải đáp ứng ngay tiêu chuẩn về tiêu chuẩn chính trị, quản lý Nhà nước theo quy định của chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử nhưng phải hoàn thiện tiêu chuẩn trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm, phê chuẩn hoặc chuẩn y có hiệu lực.

Điều 42. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 43. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 44. Căn cứ Quy định này, Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tham mưu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bố trí, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Điều 45. Các tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, các phòng ban trực thuộc UBND xã, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội xã, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xã và các cơ quan liên quan căn cứ Quy định này thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã,
- HĐND, UBND, UBMTTQ xã,
- Ban XDĐ, UBKT & VP Đảng ủy,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Lê Văn Sỹ

DANH MỤC
VỊ TRÍ CHỨC DANH, NHÓM CHỨC DANH, CHỨC VỤ LÃNH
ĐẠO CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ XÃ NAM ĐÀN
(Kèm theo Quy định số-QĐ/ĐU, ngày .../...../2026 của Ban Thường vụ
Đảng ủy về khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện
Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý)

Thực hiện Quy định 259-QĐ/TU ngày 08/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khung tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý các cấp, Ban Thường vụ Đảng ủy cụ thể danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo quản lý của hệ thống chính trị xã như sau:

Nhóm I: Các chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

1. *Bậc 4:* Bí thư Đảng ủy xã.

2. *Bậc 5:* Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Nhóm II: Khung chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý

1. *Bậc 6:* Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân xã.

2. *Bậc 7:*

- Ủy viên ban chấp hành Đảng bộ xã.
- Cấp trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy.
- Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân xã; trưởng các phòng (ban) chuyên môn của ủy ban nhân dân xã, giám đốc trung tâm phục vụ hành chính công xã.
- Cấp trưởng các ban chuyên môn của Hội đồng nhân dân xã.
- Cấp trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xã.
- Phó chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở xã.

3. *Bậc 8:*

- Phó chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.
- Cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã.

- Phó chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân xã; phó trưởng các phòng (ban) chuyên môn của ủy ban nhân dân xã; phó giám đốc trung tâm phục vụ hành chính công xã.

- Cấp phó các ban chuyên môn của Hội đồng nhân dân xã.

- Cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xã.

4. *Bậc 9:* Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.